TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN F **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 446/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 26/6/2019

V/v "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN F, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lâm Thuận Quang

2. Bà Lê Ngọc Như Chi

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Dương Phúc Trường – Thư ký Toà án nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Dịu Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2019/TLST-HNGĐ ngày 22/01/2019 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2019/QĐXX-ST ngày 28 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lý Bích V, sinh năm 1988 (có mặt)

Địa chỉ thường trú: 280 BH, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ tạm trú: 11/8 Lò Siêu, Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Lâm Toàn P, sinh năm 1987 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ thường trú: 280 BH, Phường L, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 10/01/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Lý Bích V trình bày:

Bà V và ông Lâm Toàn P tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường R, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2015, quyển số 01/2015 cấp ngày 09/01/2015, có với nhau 01 con chung tên Lâm Quốc T, sinh ngày 07/02/2016. Từ sau khi chung sống, vợ chồng đã bất đồng quan điểm do ông P không chăm lo làm việc phát triển kinh tế gia đình mà thường xuyên chơi cờ bạc. Sau khi sinh con, ông P

vẫn không thay đổi tính tình mà còn không quan tâm, chăm sóc vợ con nên mâu thuẫn vợ chồng trở nên gay gắt. Bà V nhiều lần khuyên nhủ ông P thay đổi tính tình, chăm lo làm ăn phát triển kinh tế nhưng vẫn không có kết quả. Từ đó, vợ chồng bất đồng quan điểm về mọi mặt, không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau dẫn đến thường xuyên gây cãi làm cho tình cảm ngày càng phai nhạt. Mặc dù hai bên đã tự hòa giải hằn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không có kết quả nên bà V và con đã chuyển về ở cùng gia đình cha mẹ ruột ở từ năm 2017 và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay bà V xác nhận không còn tình cảm vợ chồng với ông Lâm Toàn P, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Bà V yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Lâm Quốc T cho đến khi thành niên, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lâm Toàn P đang là học viên cai nghiện theo diện tự nguyện có đóng phí tại Cơ sở xã hội Nhị Xuân theo Hợp đồng số 8750/HĐDV-CSNX ngày 19/7/2018, thời hạn hợp đồng là 12 tháng từ ngày 19/7/2018. Tại bản tự khai ngày 14/5/2019, ông Lâm Toàn P trình bày thống nhất với bà V về nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng và về thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn, ly thân. Ngoài ra, ông P xác nhận vợ chồng không thể hàn gắn tình cảm được là do ông không chịu thay đổi tính tình, còn ham chơi, không chăm lo làm ăn phát triển kinh tế gia đình làm mất lòng tin của bà V nhiều lần. Hơn nữa việc ông không quan tâm, chăm sóc vợ con làm cho tình cảm vợ chồng ngày càng phạt nhạt. Ông P xác định hiện nay không còn tình cảm vợ chồng với bà Lý Bích V và đồng ý ly hôn.

Về con chung: Ông P đồng ý giao con chung tên Lâm Quốc T cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên, việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lý Bích V vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và các ý kiến đã trình bày, ngoài ra không có yêu cầu gì khác. Bị đơn ông Lâm Toàn P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đều đảm bảo đúng với quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà Lý Bích V và ông Lâm Toàn P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Viện kiểm sát nhân dân Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Lý Bích V được ly hôn với ông Lâm Toàn P. Về con chung: Giao con chung tên Lâm Quốc T, sinh ngày 07/02/2016 cho bà Lý Bích V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên, ghi nhận sự tự nguyện của bà V không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản

chung và nợ chung: Bà V và ông P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Hình thức, nội dung đơn yêu cầu ly hôn của bà Lý Bích V thực hiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn bà Lý Bích V đối với bị đơn ông Lâm Toàn P có hộ khẩu thường trú tại Quận F nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Thành phố Hồ Chí Minh có thẩm quyền giải quyết vụ án.

[3]. Bị đơn ông Lâm Toàn P vắng mặt tại phiên tòa, xét ngày 14/5/2019, ông P có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông P.

[4]. Quan hệ hôn nhân: Bà Lý Bích V và ông Lâm Toàn P phát sinh quan hệ hôn nhân từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đúng theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[5]. Về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn:

Nguyên đơn bà Lý Bích V trình bày từ sau khi chung sống, vợ chồng đã bất đồng quan điểm do ông P không chăm lo làm việc phát triển kinh tế gia đình mà thường xuyên chơi cờ bạc. Sau khi sinh con, ông P vẫn không thay đổi tính tình mà còn không quan tâm, chăm sóc vợ con nên mâu thuẫn trở nên gay gắt. Vợ chồng đã nhiều lần tự hòa giải hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả và đã ly thân từ năm 2017 cho đến nay. Nay bà V xác nhận không còn tình cảm vợ chồng với ông Lâm Toàn P, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn.

Phía bị đơn ông Lâm Toàn P trình bày thống nhất với bà V nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng và thời gian vợ chồng chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn và ly thân. Hiện nay ông P xác định không còn tình cảm vợ chồng với bà Lý Bích V nên đồng ý ly hôn.

Theo Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình..." nhưng qua lời trình bày của nguyên đơn thì Hội đồng xét xử xét thấy giữa bà V, ông P đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do không hòa hợp nhau về nhiều mặt, vợ chồng không có sự tôn trọng, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, cùng vun đắp cho cuộc sống gia đình. Từ năm 2017 thì mâu thuẫn vợ chồng trở nên gay gắt và đã ly thân cho đến nay. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xét thấy mâu thuẫn vợ chồng của bà bà Lý Bích V và ông Lâm Toàn P đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là có cơ sở.

[6]. Về con chung: Bà bà Lý Bích V và ông Lâm Toàn P có với nhau con chung tên Lâm Quốc T, sinh ngày 07/02/2016. Khi ly hôn bà V yêu cầu được trực

tiếp nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi thành niên. Đồng thời, ông P đồng ý giao con chung cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên. Bà V và ông P tự thỏa thuận về cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy vợ chồng bà V và ông P đã ly thân từ năm 2017, cháu T đang được bà V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và cháu T chưa đủ 07 tuổi nên Tòa án không xem xét nguyện vọng của cháu. Vì lợi ích về mọi mặt của trẻ, căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Lâm Quốc T, sinh ngày 07/02/2016 cho bà V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên. Việc cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lý Bích V và ông Lâm Toàn P xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Bích V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bà Lý Bích V và ông Lâm Toàn P được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 1 Điều 40, khoản 4 Điều 147, Điều 189 và khoản 1 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Lý Bích V đối với ông Lâm Toàn P.

2. Về con chung: Giao cho bà Lý Bích V trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lâm Quốc T, sinh ngày 07/02/2016 cho đến khi thành niên. Ghi nhận sự tự nguyện của bà V không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lâm Toàn P có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với bà Lý Bích V.

Ông Lâm Toàn P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp ông Lâm Toàn P lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Lý Bích V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Lâm Toàn P.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết đôi bên được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Lý Bích V và ông Lâm Toàn P xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lý Bích V nộp 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được tính vào số tiền tạm nộp án phí đã nộp theo biên lai thu số 0010795 ngày 22/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2015 do Ủy ban nhân dân Phường 16, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 09/01/2015 thì quan hệ hôn nhân giữa bà Lý Bích V và ông Lâm Toàn P không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

6. Bà Lý Bích V có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lâm Toàn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

7. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND Quận F;
- CCTHADS Quận F;
- Ủy ban nhân dân Phường R, Quận M;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Bình